TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **07**/2018/HS-ST
Ngày: 06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Nữa.
Bà Nguyễn Thị Kim Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhàn - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Công D (tên thường gọi là DN); Sinh ngày: 23/8/1983; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 577A BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 569/8 BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh H (chết) và bà Trương Bích N; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: - Ngày 29/11/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 171/2011/HSST); - Ngày 07/12/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số: 141/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/2017 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 733/GCN của Trại giam Xuân Lộc); Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 27/11/2017.

Nhân thân: Ngày 22/7/1999, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội « Cướp tài sản của công dân » (Bản án số: 1505/HSST); Ngày 14/7/1999, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 14 năm tù về tội «Giết người» (Bản án số: 1404/HSST), bị cáo kháng cáo và ngày 15/8/2000, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối Cao tại Thành phố Hồ Chí Minh sửa một phần bản án sơ thẩm và tuyên phạt bị cáo 12 năm tù (Bản án số: 1864/HSPT).

(có mặt)

- *Bị hại:*

Ông Ngô Thanh L; Sinh năm: 1969; Thường trú: 325/9 đường BMT, Phường F, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 101/50 đường TH, phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với ý định đi tìm tài sản chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 21 giờ ngày 27/11/2017, Trần Công D đi bộ lòng vòng tìm tài sản. Khi đến trước nhà số 101/50 đường TH, Phường N, Quận D, D phát hiện nhà không khóa cửa, bên trong có 01 máy tính bảng hiệu Samsung màu trắng đang để sạc pin trên kệ ti vi trong phòng khách. Quan sát thấy nhà không có ai, nên D đi vào rút dây sạc và cầm máy tính bảng chạy ra ngoài thì bị ông Ngô Thanh L phát hiện tri hô. Thấy vậy, D ném máy tính bảng xuống đất rồi bỏ chạy. Ngay lập tức ông L đuổi theo, D liền nhảy xuống kênh Tân Hóa - Lò Gốm, nhưng khi vừa bơi qua bên kia kênh (trước nhà số 4/2 đường THĐ, Phường N, Quận F) thì D bị Công an Phường N, Quận F trên đường tuần tra phát hiện bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6: Trần Công D khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại Văn bản số: 2074/TCKH ngày 05 tháng 12 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 thống nhất giá như sau: 01 máy tính bảng vỏ màu trắng hiệu Samsung 8Gb kiểu SM-T230 NU, có giá là: 1.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 08/CTr-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Công D về tội «Trộm cắp tài sản» theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Công D khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 máy tính bảng hiệu Samsung màu trắng tại nhà số 101/50 đường TH, Phường N, Quận F vào tối phút ngày 27/11/2017 và bị bắt quả tang như bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Công D như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Trần Công D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Trần Công D nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo Trần Công D tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại Ngô Thanh L, của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Công D với ý định phạm tội có từ trước, đã lén lút chiếm đoạt của ông Ngô Thanh L 01 máy tính bảng vỏ màu trắng, hiệu Samsung 8Gb kiểu SM-T230 NU trị giá 1.500.000 đồng. Tuy trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Công D về tội: «Trộm cắp tài sản» theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Trần Công D không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương.

Bị cáo Trần Công D có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do tham lam, lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

Bản thân bị cáo Trần Công D, ngày 22/7/1999, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội «Cướp tài sản của công dân»; ngày 14/7/1999, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 14 năm tù về tội «Giết người», bị cáo kháng cáo và ngày 15/8/2000, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối Cao tại Thành phố Hồ Chí Minh sửa một phần bản án sơ thẩm và tuyên

phạt bị cáo 12 năm tù. Mặc dù lần phạm tội này bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích thì coi như chưa bị kết án, nhưng điều này cũng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, nhưng bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả để ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Công D tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị cáo bị phát hiện là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương đối dài mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tài sản đã được thu hồi trả bị hại); tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn nhận tội, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Trần Công D còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại Ngô Thanh L không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Việc xử lý vật chứng: 01 máy tính bảng vỏ màu trắng, hiệu Samsung kiểu SM-T230 NU mà bị cáo Trần Công D chiếm đoạt, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã trả lại cho bị hại Ngô Thanh L (theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 04/12/2017), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Bị cáo Trần Công D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Trần Công D** (DN) phạm tội: « Trộm cắp tài sản ».

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Trần Công D** (DN) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2017.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Công D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Trần Công D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên